TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/2022/QĐST - HNGĐ

Tuyên Hóa, ngày 13 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 43/2022/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Đình N, sinh năm: 1947;

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình.

Người bào vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Hoàng Khắc C – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1967;

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/6/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/6/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa ông Trần Đình N và bà Nguyễn Thị T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đình N và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung: Ông Trần Đình N và bà Nguyễn Thị T thừa nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Ông Trần Đình N và bà Nguyễn Thị T tự

nguyện thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung của vợ chồng: Ông Trần Đình N và bà Nguyễn Thị T thừa nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Đình N là người cao tuổi, người có công với cách mạng nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKS Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS Tuyên Hoá;
- Các đương sự;
- UBND xãPhù Hóa;
- Lưu HSTA.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Đoàn Thị Bích Thủy